

Số: 1562 /QĐ-UBND

Huế, ngày 18 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực nhà ở thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;
Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 651/QĐ-BXD ngày 05 tháng 5 năm 2026 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực nhà ở thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 2987/TTr-SXD ngày 12 tháng 5 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 02 thủ tục hành chính (TTHC) mới ban hành; 10 TTHC được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực nhà ở thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng. (Có Danh mục TTHC kèm theo)

Điều 2. Căn cứ vào Điều 1 của Quyết định này, giao trách nhiệm cho các cơ quan, đơn vị thực hiện các công việc sau:

1. Sở Xây dựng cập nhật Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC theo đúng quy định; trình Chủ tịch UBND thành phố phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết các TTHC.

2. Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm niêm yết, công khai và triển khai giải quyết TTHC liên quan theo hướng dẫn được Bộ Xây dựng công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>) theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Thay thế các TTHC có số thứ tự 13, 14, 15, 17, 18, 20, 21, 22, 23, 24 tại mục 1 (Danh mục TTHC mới ban hành) của Phụ lục kèm theo Quyết định số 2710/QĐ-UBND ngày 18/10/2024 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là UBND thành phố Huế) công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành và được bãi bỏ trong lĩnh vực Kinh doanh bất động sản và lĩnh vực Nhà ở thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Xây dựng (bao gồm thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh và UBND cấp huyện).

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc Sở Xây dựng; Chủ tịch UBND các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC (Bộ Tư pháp);
- CT, các PCT UBND thành phố;
- CVP, các PCVP UBND thành phố;
- Công TTĐT, TTPVHCC thành phố;
- Trung tâm Phục vụ HCC cấp xã;
- Lưu: VT, KSTT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hoàng Hải Minh

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC
NHÀ Ở THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG**

(Kèm theo Quyết định số 1562/QĐ-UBND ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế)

1. Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới:

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Địa điểm, cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
1	Thủ tục bán, cho thuê mua, cho thuê nhà ở xã hội được đầu tư xây dựng theo dự án và không sử dụng vốn đầu tư công, nguồn tài chính công đoàn.	Không quá 30 ngày, kể từ ngày cơ quan tiếp nhận nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Không	Trực tiếp, trực tuyến hoặc dịch vụ bưu chính hoặc nộp cho cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nơi cá nhân đang làm việc để tổng hợp, gửi chủ đầu tư dự án.	- Luật Nhà ở năm 2023; - Nghị định số 100/2024/NĐ-CP ngày 26/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở về phát triển và quản lý nhà ở xã hội. - Nghị định số 261/2025/NĐ-CP ngày 10/10/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 100/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở về phát triển và quản lý nhà ở xã hội và Nghị định số 192/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị quyết số 201/2025/QH15 ngày 29 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội thí điểm về một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển nhà ở xã hội.	Chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Địa điểm, cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
					- Nghị định số 54/2026/NĐ-CP ngày 09/02/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực nhà ở, kinh doanh bất động sản. - Thông tư số 32/2025/TT-BXD ngày 10/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2024/TT-BXD ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở. - Thông tư số 08/2026/TT-BXD ngày 15/02/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư trong lĩnh vực nhà ở.	
2	Thủ tục Đăng ký mua, thuê mua, thuê nhà ở xã hội, vay vốn để hộ gia đình, cá nhân tự xây dựng hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở (1.014632):					

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Địa điểm, cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
2.1	Trường hợp 1: Xác nhận điều kiện về nhà ở để được mua, thuê mua nhà ở xã hội/nhà ở cho lực lượng vũ trang nhân dân (trường hợp chưa có nhà ở thuộc sở hữu của mình).	07 ngày	Không	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến	- Luật Nhà ở năm 2023; - Nghị định số 100/2024/NĐ-CP ngày 26/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở về phát triển và quản lý nhà ở xã hội. - Nghị định số 261/2025/NĐ-CP ngày 10/10/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 100/2024/NĐ-CP ngày 26/7/2024 của Chính phủ và Nghị định số 192/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ. - Nghị định số 54/2026/NĐ-CP ngày 09/02/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực nhà ở, kinh doanh bất động sản. - Thông tư số 05/2024/TT-BXD ngày 31/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở. - Thông tư số 32/2025/TT-BXD ngày 10/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2024/TT-BXD ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở.	Cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo quy định của pháp luật về đất đai, quyết định của UBND thành phố

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Địa điểm, cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
					- Thông tư số 08/2026/TT-BXD ngày 15/02/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư trong lĩnh vực nhà ở.	
2.2	Trường hợp 7: Xác nhận điều kiện về thu nhập để được mua, thuê mua nhà ở xã hội (áp dụng cho đối tượng quy định tại khoản 5 Điều 76 của Luật Nhà ở không có hợp đồng lao động, không được hưởng lương hưu do cơ quan Bảo hiểm xã hội chi trả).	07 ngày	Không	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến	- Luật Nhà ở năm 2023; - Nghị định số 100/2024/NĐ-CP ngày 26/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở về phát triển và quản lý nhà ở xã hội. - Nghị định số 261/2025/NĐ-CP ngày 10/10/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 100/2024/NĐ-CP ngày 26/7/2024 của Chính phủ và Nghị định số 192/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ. - Thông tư số 05/2024/TT-BXD ngày 31/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở. - Thông tư số 32/2025/TT-BXD ngày 10/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2024/TT-BXD ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở.	Cơ quan công an cấp xã

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Địa điểm, cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
					- Thông tư số 08/2026/TT-BXD ngày 15/02/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư trong lĩnh vực nhà ở.	

2. Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung:

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Địa điểm, cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
1	Thủ tục chuyển đổi công năng nhà ở đối với nhà ở xây dựng trong dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh (1.012883)	Không quá 30 ngày, kể từ ngày cơ quan tiếp nhận nhận đủ hồ sơ hợp lệ. (Trong đó Sở Xây dựng 10 ngày và UBND thành phố 20 ngày)	Không	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/cấp xã; Qua dịch vụ Bưu chính công ích; Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	- Luật Nhà ở năm 2023. - Nghị định số 95/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở.	UBND thành phố Sở Xây dựng
2	Thủ tục thông báo đơn vị đủ điều kiện quản lý vận hành nhà chung cư (1.012884)	Không quá 30 ngày, kể từ ngày cơ quan tiếp nhận nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Không	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/cấp xã; Qua dịch vụ Bưu chính công ích; Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	- Nghị định số 54/2026/NĐ-CP ngày 09/02/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực nhà ở, kinh doanh bất động sản.	Sở Xây dựng
3	Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư dự án cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư	Không quá 35 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. (Trong đó Sở Xây dựng 28	Không	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/cấp xã; Qua dịch vụ Bưu chính công ích; Trực tuyến qua Cổng Dịch	- Luật Nhà ở năm 2023. - Nghị định số 98/2024/NĐ-CP ngày 25/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết	UBND thành phố Sở Xây dựng

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Địa điểm, cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
	không bằng nguồn vốn đầu tư công (1.012885)	ngày và UBND thành phố 07 ngày)		vụ công Quốc gia.	một số điều của Luật Nhà ở về cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư.	
4	Thủ tục đề xuất cơ chế ưu đãi đầu tư theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 198 của Luật Nhà ở 2023 (1.012887)	Không quá 30 ngày, kể từ ngày cơ quan tiếp nhận nhận đủ hồ sơ hợp lệ (Trong đó Sở Xây dựng 25 ngày và UBND thành phố 05 ngày)	Không	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/cấp xã; Qua dịch vụ Bưu chính công ích; Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	- Nghị định số 54/2026/NĐ-CP ngày 09/02/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực nhà ở, kinh doanh bất động sản.	UBND thành phố Sở Xây dựng
5	Thủ tục gia hạn thời hạn sở hữu nhà ở tại Việt Nam cho cá nhân, tổ chức nước ngoài (1.012890)	Tối đa 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. (Trong đó Sở Nông nghiệp và Môi trường 23 ngày và UBND thành phố 07 ngày)	Không	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/cấp xã; Qua dịch vụ Bưu chính công ích; Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	- Luật Nhà ở năm 2023. - Nghị định số 95/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở. - Nghị định số 54/2026/NĐ-CP ngày 09/02/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực nhà ở, kinh doanh bất động sản.	UBND thành phố Sở Nông nghiệp và Môi trường
6	Thủ tục cho thuê nhà ở cũ thuộc tài sản công đối với trường hợp chưa có	Không quá 30 ngày, kể từ ngày cơ quan tiếp nhận nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Không	Trường hợp là nhà ở do địa phương quản lý thì nộp hồ sơ trực tiếp, trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm phục vụ hành	- Luật Nhà ở năm 2023. - Nghị định số 95/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính	UBND cấp xã (Theo Quyết định số 824/QĐ-UBND ngày 09/03/2026 của

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Địa điểm, cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
	hợp đồng thuê nhà ở (1.012892)			chính công của UBND cấp xã	phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở. - Nghị định số 54/2026/NĐ-CP ngày 09/02/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực nhà ở, kinh doanh bất động sản. - Quyết định số 824/QĐ-UBND ngày 09/03/2026 của UBND thành phố về việc ủy quyền, giao thẩm quyền cho Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn, thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố trong lĩnh vực nhà ở, kinh doanh bất động sản theo Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ.	UBND thành phố, UBND cấp xã được ủy quyền đại diện chủ sở nhà ở cũ thuộc tài sản công)
7	Thủ tục cho thuê nhà ở cũ thuộc tài sản công đối với trường hợp nhận chuyển quyền thuê nhà ở (1.012897)	- Không quá 45 ngày, kể từ ngày cơ quan tiếp nhận hồ sơ nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp người đang sử dụng nhà ở nhận chuyển quyền thuê nhà ở trước ngày 06 tháng 6 năm 2013 (ngày Nghị định số 34/2013/NĐ-CP có hiệu lực thi hành); - Không quá 25 ngày, kể từ ngày cơ quan tiếp nhận hồ sơ nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp người đang thực tế sử dụng nhà ở là người nhận chuyển quyền thuê nhà ở từ ngày 06 tháng 6 năm 2013.	Không	Trường hợp là nhà ở do địa phương quản lý thì nộp hồ sơ trực tiếp, trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm phục vụ hành chính công của UBND cấp xã		UBND cấp xã (Theo Quyết định số 824/QĐ-UBND ngày 09/03/2026 của UBND thành phố, UBND cấp xã được ủy quyền đại diện chủ sở nhà ở cũ thuộc tài sản công)

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Địa điểm, cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
8	Thủ tục cho thuê nhà ở cũ thuộc tài sản công đối với trường hợp ký lại hợp đồng thuê (1.012898)	Không quá 15 ngày, kể từ ngày cơ quan tiếp nhận hồ sơ nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Không	Trường hợp là nhà ở do địa phương quản lý thì nộp hồ sơ trực tiếp, trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm phục vụ hành chính công của UBND cấp xã		UBND cấp xã (Theo Quyết định số 824/QĐ-UBND ngày 09/03/2026 của UBND thành phố, UBND cấp xã được uỷ quyền đại diện chủ sở nhà ở cũ thuộc tài sản công)
9	Thủ tục bán nhà ở cũ thuộc tài sản công (1.012893)	Không quá 45 ngày, kể từ ngày cơ quan tiếp nhận hồ sơ nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Không	Trường hợp là nhà ở do địa phương quản lý thì nộp hồ sơ trực tiếp, trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm phục vụ hành chính công của UBND cấp xã	- Luật Nhà ở năm 2023. - Nghị định số 95/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở. - Nghị định số 54/2026/NĐ-CP ngày 09/02/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực nhà ở, kinh doanh bất động sản. - Quyết định số 824/QĐ-UBND ngày 09/03/2026 của UBND thành phố về việc uỷ quyền, giao	UBND cấp xã (Theo Quyết định số 824/QĐ-UBND ngày 09/03/2026 của UBND thành phố, UBND cấp xã được uỷ quyền đại diện chủ sở nhà ở cũ thuộc tài sản công)
10	Thủ tục giải quyết bán phần diện tích nhà đất sử dụng chung của nhà ở cũ thuộc tài sản công (1.012894)	Không quá 50 ngày, kể từ ngày đơn vị quản lý vận hành tiếp nhận đủ hồ sơ hợp lệ hoặc không quá 45 ngày kể từ ngày UBND cấp xã tiếp nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Không	Trường hợp là nhà ở do địa phương quản lý thì nộp hồ sơ trực tiếp, trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm phục vụ hành chính công của UBND cấp xã	- Quyết định số 824/QĐ-UBND ngày 09/03/2026 của UBND thành phố về việc uỷ quyền, giao	UBND cấp xã (Theo Quyết định số 824/QĐ-UBND ngày 09/03/2026 của UBND thành phố, UBND cấp xã được uỷ quyền

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Địa điểm, cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
					thẩm quyền cho Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn, thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố trong lĩnh vực nhà ở, kinh doanh bất động sản theo Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ.	đại diện chủ sở nhà ở cũ thuộc tài sản công)

** Ghi chú: Các TTHC trong danh mục trên được thực hiện tiếp nhận và trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi thành phố.*